

Bạc Liêu, ngày 22 tháng 6 năm 2022

THÔNG TIN THUỐC tháng 6/2022
V/v cập nhật, bổ sung thông tin bảo quản và sử dụng
một số loại Insulin trong bệnh viện (lần thứ 2)

Kính gửi: Các khoa, phòng tại Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu

Căn cứ vào Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế Hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh;

Căn cứ vào Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ Y tế Quy định về thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc;

Căn cứ vào Quyết định 372/QĐ-BV ngày 08/06/2021 của Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu về việc thành lập đơn vị Thông tin thuốc trong Bệnh viện,

Nhằm mục đích cung cấp thông tin bảo quản thuốc kịp thời, đảm bảo chất lượng thuốc, phục vụ cho nhu cầu sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả trong điều trị và nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh. Đơn vị Thông tin thuốc hướng dẫn bảo quản và sử dụng một số loại Insulin trong bệnh viện như sau:

1. Bảo quản Insulin CHƯA MỞ lọ/bút tiêm:

- Insulin rất nhạy cảm với ánh sáng mặt trời, ánh sáng trong nhà và đặc biệt là với nhiệt độ quá thấp hoặc quá cao.

- Insulin chưa mở được bảo quản trong ngăn mát tủ lạnh (2°C-8°C) cho đến hết hạn sử dụng ghi trên nhãn. Lưu ý: Không làm đông lạnh thuốc.

2. Bảo quản Insulin ĐÃ MỞ lọ/bút tiêm:

- **KHÔNG NÊN** để Insulin đã mở trong tủ lạnh

- Lọ/Bút tiêm Insulin phải được **dán nhãn** chú thích **ngày mở vỏ**. **Khuyến cáo hạn dùng cụ thể của một số loại insulin được trình bày trong bảng dưới đây.**

Bảng 1 . Hạn dùng sau khi mở nắp một số loại Insulin trong bệnh viện

Hoạt chất	Tên thuốc	Hạn dùng Insulin ĐÃ MỞ
Insulin	Actrapid® 100 UI/ml x 10 ml	Nhiệt độ ≤ 30°C: 6 tuần.
	Insulatard® 100 UI/ml x 10 ml	- Nhiệt độ < 25°C: 6 tuần. - Nhiệt độ < 30°C: 4 tuần.
	Scilin™ M30 (30/70) 100 UI/ml x 10 ml	Nhiệt độ ≤ 25°C: 4 tuần.
	Humulin® 30/70 Kwikpen™ 100 UI/ml x 3 ml	Nhiệt độ ≤ 30°C: 4 tuần.

***Một nhóm nghiên cứu từ Đại học Geneva, Thụy Sĩ (UNIGE), cùng cộng sự phối hợp với nhóm Bác sĩ Không biên giới (MSF) đã chỉ ra rằng, một lọ insulin có thể được bảo quản trong 4 tuần sau khi mở ở nhiệt độ lên đến 37°C, mà không làm giảm hiệu quả. Do đó, căn cứ vào điều kiện khí hậu thực tế ở nước ta, insulin có thể bảo quản và sử dụng trong vòng 28 ngày sau khi mở nắp.**

*** Lưu ý bảo quản và sử dụng Insulin:**

- Không đặt ở những nơi có nhiệt độ quá cao.** Nhiệt sẽ làm cho insulin bị hỏng và mất tác dụng hạ đường huyết.
- Không được để ở nơi quá lạnh.** Không bao giờ bảo quản ở trong ngăn đông. Nếu Insulin đã bị đông lạnh, không được dùng. Không thể tiêm insulin khi nó đã bị đông cứng. Không được dùng ngay cả khi insulin đã được rã đông. Nhiệt độ quá lạnh sẽ làm cho insulin bị hỏng và mất tác dụng hạ đường huyết. Vứt bỏ insulin đã bị đông lạnh vào thùng rác.

3. **Không được để dưới ánh sáng mặt trời.** Ánh sáng mặt trời sẽ làm cho insulin bị hỏng và mất tác dụng hạ đường huyết.
4. **Không bao giờ sử dụng insulin đã hết hạn.** Hạn sử dụng được in trên vỏ lọ hoặc bút tiêm. Nhớ rằng nếu insulin không được bảo quản trong tủ lạnh, hạn sử dụng ghi trên vỏ lọ hoặc bút sẽ không được áp dụng. Insulin phải vứt bỏ đi sau 28 ngày kể từ khi lấy ra khỏi tủ lạnh.
5. **Kiểm tra insulin trước mỗi lần sử dụng.** Quan sát sự thay đổi màu sắc và độ trong. Quan sát xem thử có các cục vón, hạt hoặc tinh thể màu trắng trong lọ hoặc bút tiêm. Insulin trong suốt sẽ luôn trong suốt và không bao giờ thấy vẩn đục.

3. Tóm tắt hướng dẫn sử dụng Insulin

Bảng 2 . Tóm tắt hướng dẫn sử dụng Insulin một số loại Insulin trong bệnh viện

Tên thuốc	Dạng bào chế	Hoạt chất	Thông tin thuốc
Actrapid® 100 UI/ml x 10 ml	Dung dịch	Insulin người tác dụng nhanh, ngắn	- Thời gian bắt đầu có tác dụng: 0,5 giờ. - Thời gian tác dụng tối đa: 1,5 - 3,5 giờ. - Thời gian tác dụng kéo dài: 7 - 8 giờ. - Liều thường dùng: 0,3 - 1,0 IU/kg/ngày. - Cách dùng: Tiêm dưới da/tiêm TM/TB
Insulatard® 100 UI/ml x 10 ml	Hỗn dịch	Insulin người tác dụng trung bình, trung gian	- Thời gian bắt đầu có tác dụng: 1,5 giờ. - Thời gian tác dụng tối đa: 4 - 12 giờ. - Thời gian tác dụng kéo dài: 24 giờ. - Liều thường dùng: 0,3 - 1,0 IU/kg/ngày. - Cách dùng: Tiêm dưới da.
Scilin™ M30 (30/70) 100 UI/ml x 10 ml	Hỗn dịch	Insulin người trộn, hỗn hợp	- Thời gian bắt đầu có tác dụng: 0,5 giờ. - Thời gian tác dụng tối đa: 2 - 8 giờ. - Thời gian tác dụng kéo dài: 24 giờ. - Liều khởi đầu thông thường: 20 - 40 IU/ngày, tăng dần 2 IU/ngày, cho tới khi đạt nồng độ glucose máu mong muốn. - Cách dùng: thường tiêm dưới da.
Humulin® 30/70 Kwikpen™ 100 UI/ml x 3 ml	Hỗn dịch	Insulin trộn, hỗn hợp	- Thời gian bắt đầu có tác dụng: 0,5 giờ. - Thời gian tác dụng tối đa: 2 - 8 giờ. - Thời gian tác dụng kéo dài: 24 giờ. - Liều thông thường: 0,3 - 1,0 IU/kg/ngày. - Cách dùng: Tiêm dưới da.

* Liều lượng tùy thuộc vào từng cá nhân và được xác định theo nhu cầu bệnh nhân.

4. Quản lý bảo quản và sử dụng Insulin

- Trường hợp bệnh nhân ở các khoa lâm sàng (ngoại trừ khoa HSTC-CĐ và Nội cán bộ): Bệnh nhân sau khi được cấp phát Insulin sẽ tự bảo quản theo hướng dẫn của nhân viên y tế.

- Trường hợp bệnh nhân tại khoa HSTC-CĐ và Nội cán bộ: Điều dưỡng tại khoa sẽ bảo quản Insulin và sử dụng cho bệnh nhân theo quy định.

Nay thông báo để các khoa lâm sàng nắm thông tin và thực hiện theo quy định. Trong quá trình sử dụng thuốc, các khoa, phòng cần thông tin hỗ trợ liên hệ Đơn vị Thông tin thuốc./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu: ĐVTTT



Trần Quốc Sử

ĐV THÔNG TIN THUỐC

DS. Viên Cẩm Tú

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Y tế (2018), Dược thư quốc gia Việt Nam, Nhà xuất bản Y học.
2. Bộ Y tế (2020), Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh đái tháo đường tip 2.
3. Tờ thông tin hướng dẫn sử dụng thuốc.
4. Kaufmann B, Bouille P, Berthou F, et al. Heat-stability study of various insulin types in tropical temperature conditions: New insights towards improving diabetes care. PLoS One. 2021;16(2). Published 2021 Feb 3.